***MẪU PHIẾU THEO DÕI HỒ SƠ***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **PHIẾU THEO DÕI HỒ SƠ** | Ngày....tháng....năm.....  Số: ..............(1)   |  | | --- | |  |   Biển số Đăng ký........... |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Danh mục** | | | **Các lần kiểm định trong ngày** | | | **Ghi chú** |
| **Lần1** | **Lần 2** | **Lần 3** |  |
| **HỒ SƠ CỦA XE CƠ GIỚI** | 1 | Đăng ký/ giấy hẹn |  |  |  |  |
| 2 | Bản sao Phiếu chất lượng xuất xưởng |  |  |  |  |
| 4 | Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo |  |  |  |  |
| 5 | Các giấy tờ khác (Giấy chứng nhận,…) |  |  |  |  |
| **HỒ SƠ PHƯƠNG TIỆN**(2) | Số seri Phiếu lập hồ sơ phương tiện | | ......... | .......... | .......... |  |
| **HỒ SƠ KIỂM ĐỊNH**(2) | Số Phiếu kiểm định | | ......... | .......... | .......... |  |
| **CHỨNG CHỈ KIỂM ĐỊNH**(2) | Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định | |  |  |  | *Ghi "không cấp Tem kiểm định" nếu xe không được cấp Tem kiểm định* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Kinh doanh vận tải: | Có □ (biển số màu vàng) | Không □ |
| Thiết bị giám sát hành trình, camera: | Có □ | Không □ |

*(chỉ ghi nhận và khai báo đối với xe cơ giới thuộc đối tượng phải lắp thiết bị giám sát hành trình, camera theo quy định)*

**Kiểm định cấp giấy chứng nhận thời hạn 15 ngày**(3) **□**

**Điện thoại chủ xe/lái xe***(nếu có)*:.......................................…………………………………

**Khai báo thông tin đối với trường hợp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định bị mất, hư hỏng, sai lệch thông tin:**

**Mất □                                 Hư hỏng □                                      Khác □**

**(Lý do:………………………………………………………………………………………..**

**…………………………………………………………………………………………………**

|  |  |
| --- | --- |
| **Chủ xe/ lái xe/ Chủ sở hữu phương tiện/ Người được ủy quyền theo quy định**  **của pháp luật** *(ký và ghi rõ họ tên)* | **Người lập Phiếu** *(ký và ghi rõ họ tên)* |

**Chú ý:** - Ghi đầy đủ các nội dung trong Phiếu vào các ô tương ứng. Cấp chứng chỉ kiểm định ở lần nào, đánh dấu vào ô tương ứng với lần đó.

- (1): Số Phiếu được lấy theo số thứ tự xe cơ giới vào kiểm định trong ngày.

- (2): Đơn vị đăng kiểm phân công người chịu trách nhiệm hoàn thiện nội dung của mục này trong Phiếu phân công nhiệm vụ kiểm định.

- (3): Trường hợp kiểm định cấp Giấy chứng nhận kiểm định có thời hạn 15 ngày thì đánh dấu vào mục kiểm định cấp Giấy chứng nhận thời hạn 15 ngày.

**MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ KIỂM ĐỊNH NGOÀI ĐƠN VỊ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên tổ chức, cá nhân** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: ………/……… Vv đề nghị kiểm định ngoài đơn vị đăng kiểm | *……….., ngày ….. tháng….. năm…..* |

Kính gửi: Đơn vị đăng kiểm …………………..

Căn cứ Thông tư số /2021/TT-BGTVT ngày…tháng…năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ;

Tên tổ chức, cá nhân:…………………………………………………………

Địa chỉ: ………………………………………………………………………

Điện thoại: ………………………; Fax: …………………………..; Email:

Hiện tại (tổ chức, cá nhân) …………………………. có số lượng xe là:

Danh sách xe

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Biển số | Số khung | Số máy | Ngày hết hạn kiểm định |
| 1 | 69C-12345 |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |

Đề nghị đơn vị đăng kiểm ……………………. đến địa điểm: ………………… để kiểm tra xe cho (tổ chức, cá nhân) ……………………. từ ngày …/…/… đến ngày ..../..../....

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Tổ chức, cá nhân** *(Ký tên, đóng dấu)* |